

Số: 03/2018/QĐST-DS

*Sông Lô, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (VIB). Địa chỉ: Tầng 1,6,7 Tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H - Giám đốc Trung tâm quản lý nợ khách hàng cá nhân, Khối quản trị rủi ro VIB. Theo văn bản ủy quyền số: 3.0141.17 ngày 16/01/2017 của Tổng giám đốc; Người được ủy quyền lại: bà Nguyễn Thị H1 và bà Phạm Thùy L, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Q; cùng địa chỉ: Tầng 1,6,7 Tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Theo văn bản ủy quyền số 3.1012.18 ngày 04/5/2018 của bà Trần Thị Thu H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1968, bà Dương Thị L1, sinh năm 1969; Cùng địa chỉ: thôn S, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Tuyết Á, sinh năm 1991 và anh Nguyễn Bá Ng, sinh năm 1992; Cùng địa chỉ: thôn S, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Về trả nợ: Ông Nguyễn Bá S và bà Dương Thị L1 phải trả toàn bộ số nợ vay của Ngân hàng TMCP Q theo Hợp đồng tín dụng số 018CN525.HĐTD.15 ngày

24/11/2015. Tổng số tiền là: 460.085.787 đồng (Bằng chữ: *Bốn trăm sáu mươi triệu không trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng*) trong đó nợ gốc là 408.302.015 đồng, nợ lãi là 51.783.772 đồng tính đến ngày 31/10/2018. Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/11/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

*Thời hạn trả nợ được xác định cụ thể như sau:*

- Ngày 25/11/2018 ông S bà L1 trả cho Ngân hàng 20.000.000 đồng tiền gốc;
- Ngày 25/12/2018 ông S bà L1 trả cho Ngân hàng 20.000.000 đồng tiền gốc;
- Ngày 25/01/2019 ông S, bà L1 trả cho Ngân hàng 10.000.000 đồng tiền gốc;
- Ngày 25/02/2019 ông S, bà L1 trả cho Ngân hàng 15.000.000 đồng tiền gốc;
- Ngày 25/3/2018 ông S, bà L1 trả cho Ngân hàng 30.000.000 đồng tiền gốc;
- Ngày 25/4/2019 ông S, bà L1 trả cho Ngân hàng số tiền gốc còn lại 313.302.015 đồng, tiền lãi 51.783.772 đồng (tính đến ngày 31/10/2018). Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/11/2018 theo lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết.

## *2.2. Về xử lý tài sản thế chấp*

Nếu ông Nguyễn Bá S và bà Dương Thị L1 không trả được hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ gốc và lãi theo số lượng, thời hạn được thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 113<sup>12</sup>, tờ bản đồ số 10 tại khu 13 xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Diện tích đất là 180m<sup>2</sup> trong đó có 100m<sup>2</sup> đất ở và 80m<sup>2</sup> đất vườn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 745877, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00677 QSDĐ/ Sổ 494 QĐ-UB(H) do UBND huyện Lập Thạch (nay là huyện Sông Lô), tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 30/12/1999 cho hộ bà Dương Thị Liên. Được thế chấp tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 525.15.HĐTC018.BĐ có số công chứng 4747/2015/HĐTC, quyền số 07 TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng Công chứng Vĩnh Phú, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc công chứng ngày 23/11/2015, đăng ký giao dịch bảo đảm tại văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 24/11/2015 theo đúng quy định pháp luật.

Nếu khối tài sản thế chấp trên không đủ để trả hết nợ, thì ông S, bà L1 phải tiếp tục trả phần nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Bá S và bà Dương Thị L phải chịu 11.200.000 đồng (bằng chữ: Mười một triệu hai trăm nghìn đồng). Trả lại lại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền 11.000.000 đồng (bằng chữ: Mười một triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0001314 ngày 22/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Sông Lô;
- Đường sự;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Khương Đặng Khánh Hằng**